

Số: 143 /BC-UBND

Thanh Hoá, ngày 01 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg về an toàn thực phẩm Quý III năm 2018 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Công văn số 7856/VPCP-KGVX ngày 13/9/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg về an toàn thực phẩm quý III năm 2018; Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh trong Quý III năm 2018 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ngày 08/8/2018, Ban Chỉ đạo về Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) đã tổ chức hội nghị đánh giá công tác đảm bảo an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2018, tiến độ triển khai thực hiện các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 24/01/2018 của UBND tỉnh, việc triển khai xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2018, đồng thời chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ cần tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện 6 tháng cuối năm 2018.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả công tác quản lý về ATTP, UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng các quy định, văn bản hướng dẫn, các đề án về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh như: Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý an toàn thực phẩm; Quy định về trình tự và trách nhiệm trong hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; Đề án kiểm soát thực phẩm cung ứng từ tỉnh ngoài vào trong tỉnh đáp ứng các quy định về an toàn thực phẩm; Đề án quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc thịt lợn, thịt và trứng gia cầm trên địa bàn tỉnh; Đề án xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh đối với gà phục vụ xuất khẩu, giai đoạn 2018 - 2022; Đề án sắp xếp, quản lý các cơ sở kinh doanh đường phố bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Trong phạm vi trách nhiệm được giao, các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các quyết định, kế hoạch và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh. Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành hướng dẫn quy định trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm của Ban Nông nghiệp xã và Tổ giám sát cộng đồng thôn; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất; tăng

cường quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; kiện toàn Đội kiểm tra lưu động liên ngành quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm. Sở Y tế đã ban hành văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, thống kê, cập nhật danh sách bếp ăn tập thể trên địa bàn; hướng dẫn triển khai, báo cáo tiến độ thực hiện việc công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm; chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng, ban hành 03 Quy chế phối hợp: Quy chế phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong cơ sở lưu trú du lịch; Quy chế phối hợp với ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn về đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các doanh nghiệp thuộc Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp; Quy chế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể trong các cơ sở giáo dục. Sở Công Thương đã ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị quản lý chợ tiếp tục hoàn thiện và duy trì có hiệu quả mô hình chợ an toàn thực phẩm; hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá tiêu chí chợ an toàn thực phẩm theo Tiêu chuẩn Việt Nam 11856:2017, đẩy nhanh tiến độ xây dựng chợ an toàn thực phẩm theo Kế hoạch 135/KH-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh. Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã giúp Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng Chỉ thị tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mục tiêu xây dựng xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; sửa đổi, bổ sung các tiêu chí xã an toàn thực phẩm được ban hành theo Quyết định số 4627/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh; Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tiếp tục hướng dẫn thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, ban hành chương trình giám sát và phản biện xã hội gắn với công tác đảm bảo an toàn thực phẩm. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tiếp tục triển khai các hoạt động về đảm bảo an toàn thực phẩm đến Hội Liên hiệp Phụ nữ 27 huyện, thị, thành phố với chủ đề “*Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm*”.

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về an toàn thực phẩm năm 2018; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; đồng thời, ban hành hơn 100 văn bản các loại để triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn. UBND xã, phường, thị trấn tiếp tục thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo về quản lý an toàn thực phẩm, Ban Nông nghiệp xã, Tổ giám sát an toàn thực phẩm thôn/bản/phố, Tổ giám sát an toàn thực phẩm tại chợ; triển khai xây dựng các mô hình thí điểm đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về an toàn thực phẩm

Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã treo 297 băng rôn, in ấn, cấp phát hơn 190.000 tờ rơi, tờ gấp, đăng tải, phát sóng 55 tin, bài tuyên truyền về công tác đảm bảo ATTP. Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã in ấn 1.500 bộ tài liệu hệ thống các văn bản do Trung ương và tỉnh Thanh Hóa ban hành, 270 băng rôn tuyên truyền để cấp phát cho 27 huyện thị xã, thành phố và 32 xã, thị trấn xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm; tổ chức 01 đợt tuyên truyền lưu động về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh thực hiện 6 chuyên mục, chuyên trang và 14 nội dung tuyên truyền trên 7.150 cuốn Tạp chí công tác mặt trận, tổ chức. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã phát hành 8.000 cuốn Thông tin phụ nữ số đặc biệt với chủ đề “*Phụ nữ Thanh Hóa thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm vì sức khỏe cộng đồng*”, tổ chức 12 cuộc truyền thông cộng đồng về an toàn thực phẩm tại 12 huyện, thị xã, thành phố với gần 3.000 cán bộ, hội viên phụ nữ và người dân trên địa bàn tham gia. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã duy trì phát sóng chuyên mục “*Nói không với thực phẩm bẩn*” với thời lượng 5 phút định kỳ vào thứ 7 hàng tuần, hơn 60 tin, bài, phóng sự trong các bản tin thời sự, chuyên mục, chuyên đề truyền hình và phát thanh có nội dung về an toàn thực phẩm. Báo Thanh Hóa, các báo Trung ương thường trú tại Thanh Hóa đã đăng 31 tin, bài có nội dung về an toàn thực phẩm.

Ủy ban MTTQ tỉnh chỉ đạo thực hiện phong trào “khu dân cư 3 không” năm 2018 trong đó có nội dung không vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức Hội thi “Thanh niên Thanh Hóa với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm” thông qua hình thức sân khấu hóa; thành lập 16 mô hình Thanh niên xung kích đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức 09 cuộc truyền thông ngày hội “*Cơm ngon con khỏe*” tại 7 huyện với 54.000 cán bộ, hội viên phụ nữ tham gia; thành lập mới 36 mô hình chi hội phụ nữ tự quản về ATTP tại 12 huyện, thu hút hơn 4.000 hội viên tham gia, nâng tổng số mô hình chi hội phụ nữ tự quản lên 284 mô hình; chỉ đạo các cấp Hội thực hiện có hiệu quả cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch” và “Vệ sinh an toàn thực phẩm vì sức khỏe gia đình và cộng đồng”. Hội Nông dân tỉnh đã chỉ đạo các cấp hội cơ sở tổ chức cho 5.770 Chi hội ký cam kết an toàn thực phẩm; phát động khẩu hiệu hội viên nông dân “Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn”, giao chỉ tiêu cho mỗi cơ sở hội xây dựng 01 đến 02 mô hình Hội Nông dân tham gia bảo vệ môi trường nông thôn và an toàn thực phẩm.

UBND các huyện, thị xã, thành phố đã in, cấp phát hơn 750 băng rôn, 250 tranh áp phích, 27 băng đĩa hình, 8.000 tờ rơi, tờ gấp; 33 tin, bài; 210 bản tin; 128 lượt phát thanh trên đài phát thanh huyện, thị xã, thành phố; 1.200 lượt phát thanh trên đài phát thanh xã, phường, thị trấn và hơn 13.000 lượt phát thanh trên loa phát thanh thôn, bản, khu phố; 27 phóng sự truyền hình về an toàn thực phẩm.

Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương đã tổ chức 23 lớp tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý các ngành, các cấp, các tổ chức đoàn thể và người sản xuất, kinh doanh thực phẩm với hơn 2.400 lượt người tham dự. Để nâng cao kiến thức về đảm bảo an toàn thực phẩm cho cán bộ và các hội viên, đoàn viên, Ủy ban MTTQ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh, Tỉnh đoàn đã tổ chức 570 lớp tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức về an toàn thực phẩm cho hơn 68.000 lượt người tham dự, hơn 300 buổi nói chuyện cho hơn 61.000 lượt người tham dự.

UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức 70 lớp tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho gần 8.000 lượt cán bộ, công chức quản lý cấp huyện, cấp xã, chủ cơ sở và người trực tiếp lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống thuộc phạm vi quản lý; 09 hội thảo cho gần 400 lượt người tham dự, hơn 300 buổi nói chuyện cho gần 10.000 lượt người tham dự.

2. Kết quả cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm

Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương đã tiến hành kiểm tra và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 62 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý (trong đó Sở Y tế cấp cho 48 cơ sở, Sở Nông nghiệp và PTNT cấp cho 09 cơ sở, Sở Công Thương cấp cho 05 cơ sở), lũy kế đến tháng 9 năm 2018, 03 sở nêu trên đã cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 781 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý (trong đó Sở Y tế cấp cho 513 cơ sở, Sở Nông nghiệp và PTNT cấp cho 139 cơ sở, Sở Công Thương cấp cho 137 cơ sở); xác nhận kiến thức cho 613 chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Ủy ban nhân dân cấp huyện đã kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 229 cơ sở; tổ chức cho gần 7.400 cơ sở không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho 1.200 chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định; chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn cấp gần 5.000 giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ cho sản phẩm thực phẩm của các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

3. Công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm

Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2018, tính đến ngày 20/9/2018 đã kiểm tra 40 cơ sở, trong đó đã xử lý 06 cơ sở với số tiền xử phạt 34,5 triệu đồng. Sở Y tế đã thành lập 03 đoàn kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra 75 cơ sở, xử lý 05 cơ sở với số tiền xử phạt 26,5 triệu đồng. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã thực hiện thanh tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thủy sản đối với 21 cơ sở, phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 04 cơ sở với số tiền là 14,25 triệu đồng. Sở Công Thương đã tiến hành

kiểm tra, xử lý 153 vụ vi phạm về lĩnh vực an toàn thực phẩm, trong đó đã xử lý 05 vụ vi phạm về hàng nhập lậu, 32 vụ vi phạm thực phẩm hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc, không đảm bảo chất lượng, 116 vụ vi phạm về nhãn mác hàng hóa, điều kiện kinh doanh, tổng số tiền thu phạt nộp ngân sách nhà nước 538,4 triệu đồng.

4. Giám sát an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm

Sở Y tế đã sử dụng 02 xe kiểm tra, kiểm nghiệm nhanh về ATTP, lấy mẫu xét nghiệm với các loại hình cơ sở như: Các nhà hàng, khách sạn, siêu thị, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn, huyện Tĩnh Gia, huyện Hoằng Hóa và các Hội nghị, Hội thảo trên địa bàn tỉnh với số lượng 767 mẫu thực phẩm; kết quả phân tích và kiểm tra nhanh các chỉ tiêu ATTP cho thấy các mẫu đều đạt yêu cầu.

Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã thực hiện lấy 290 mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản và 38 mẫu nước tại vùng nuôi NT2MV thuộc các chương trình để giám sát và cảnh báo các nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm. Kết quả kiểm tra bằng test nhanh và phân tích tại phòng kiểm nghiệm có 03/290 mẫu vi phạm quy định về ATTP (chiếm 1,0%); thực hiện lấy 263 mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản để giám sát định kỳ đối với 21 cơ sở được xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; kết quả phân tích và kiểm tra nhanh các chỉ tiêu ATTP cho thấy các mẫu đều đạt yêu cầu; trên cơ sở kết quả lấy mẫu giám sát, Chi cục đã cấp tem xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho sản phẩm của các đơn vị theo đúng quy định.

Trong Quý III năm 2018, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

5. Kết quả xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh, chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn

- Ở cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo xây dựng 18 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, gồm: 03 chuỗi cung ứng lúa gạo; 06 chuỗi cung ứng rau, quả; 06 chuỗi cung ứng thịt gia súc, gia cầm; 03 chuỗi cung ứng thủy sản; đến nay, đã hoàn thành xây dựng 08 chuỗi, trong đó đã có 06 chuỗi (03 chuỗi cung ứng rau, quả, 03 chuỗi cung ứng thủy sản) được xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; các chuỗi còn lại đang tiếp tục hoàn thiện để đăng ký xác nhận theo quy định. Lũy kế số lượng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn do Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng đến 9 tháng đầu năm 2018 là 26 chuỗi (gồm: 10 chuỗi rau quả, 05 chuỗi thịt, 03 chuỗi trứng gia cầm, 08 chuỗi thủy sản).

- Ở cấp huyện: UBND cấp huyện tiếp tục chỉ đạo xây dựng 437 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, gồm: 97 chuỗi cung ứng gạo, 128 chuỗi cung ứng rau quả, 146 chuỗi cung ứng thịt gia súc, gia cầm, 02 chuỗi cung ứng trứng gia cầm và 64 chuỗi cung ứng thủy sản; 1.024 cơ sở giết mổ đáp ứng quy định về an toàn thực phẩm; 37 chợ an toàn thực phẩm; 135 cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn; 862 bếp ăn tập thể đáp ứng định về an toàn thực phẩm.

6. Tăng cường nguồn lực cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm

Văn phòng điều phối tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình vệ sinh ATTP năm 2018 từ nguồn ngân sách tỉnh cho các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai chủ trương đầu tư dự án xây dựng và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng nông lâm thủy sản Thanh Hóa; xây dựng hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, phần mềm kết nối cung cầu nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.

Theo thống kê chưa đầy đủ từ báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố, ngoài ngân sách hỗ trợ của tỉnh về xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm năm 2018, UBND cấp huyện bước đầu đã quan tâm bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động cho Ban Chỉ đạo về quản lý an toàn thực phẩm, Văn phòng điều phối về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm với kinh phí bình quân khoảng 120 triệu đồng/huyện/năm. Một số huyện, thành phố đã ban hành cơ chế chính sách hoặc bố trí nguồn ngân sách để hỗ trợ xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm như: Huyện Đông Sơn hỗ trợ 500 triệu đồng/cơ sở giết mổ an toàn thực phẩm; huyện Nga Sơn hỗ trợ 100 triệu đồng xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, 150 triệu/cơ sở giết mổ an toàn thực phẩm; huyện Thọ Xuân hỗ trợ 150 triệu đồng/chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, 30 triệu đồng/bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm, 50 triệu đồng/cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn; thành phố Sầm Sơn hỗ trợ 160 triệu đồng/ha sản xuất rau an toàn tập trung, 300 triệu đồng/bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm, 300 triệu đồng/chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; huyện Như Thanh hỗ trợ 150 triệu đồng/cơ sở giết mổ an toàn thực phẩm, 20 triệu đồng/chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, 150 triệu đồng/bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm. Đa số các địa phương đều nêu khó khăn về nguồn kinh phí thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và đề nghị được tăng cường từ nguồn ngân sách cấp tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Hệ thống văn bản quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh tiếp tục được hoàn thiện; tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cơ bản được kiện toàn.

Các mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn được hình thành, nhân rộng; các phong trào, mô hình, điển hình tốt về an toàn thực phẩm được phát huy, đẩy mạnh; đồng thời xuất hiện các mô hình mới có cách làm sáng tạo, được đồng đạo đoàn viên, hội viên hưởng ứng tham gia.

Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm đã phát huy hiệu quả, hạn chế tình trạng chông chéo, trùng lặp, gây phiền hà cho doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm.

Nguồn lực cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về đảm bảo an toàn thực phẩm tại UBND cấp huyện, UBND cấp xã còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu.

Công tác thông tin tuyên truyền về an toàn thực phẩm tuy đã được quan tâm triển khai nhưng còn chậm đổi mới về hình thức, nội dung tuyên truyền. Một bộ phận người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng còn cho rằng đảm bảo an toàn thực phẩm là trách nhiệm của chính quyền các cấp. Việc khuyến khích người tiêu dùng phát hiện, tố giác các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm còn hạn chế.

Công tác rà soát, thống kê cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện, cấp xã chưa đầy đủ. Hoạt động thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm ở một số địa phương còn thụ động; xử lý vi phạm chưa kiên quyết, chưa bảo đảm tính răn đe; ở cấp xã chưa quan tâm đến công tác kiểm tra an toàn thực phẩm, việc xử lý vi phạm hầu như chưa được thực hiện, chủ yếu áp dụng biện pháp nhắc nhở.

Việc lấy mẫu thực phẩm để giám sát, cảnh báo các nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm tại cấp huyện, cấp xã chưa được quan tâm đúng mức.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2018

1. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin, truyền thông và đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, người sản xuất, chế biến, kinh doanh và nhân dân về an toàn thực phẩm. Đa dạng các hình thức thông tin, tuyên truyền, tăng thời lượng, tần suất phát sóng các chuyên mục về an toàn thực phẩm. Tiếp tục phối hợp với Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động, hội thi, mít tinh, cổ động về an toàn thực phẩm.

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về an toàn thực phẩm; phấn đấu đến hết năm 2018 hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh và Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 24/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Phát huy trách nhiệm người đứng đầu trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đoàn thể, người đứng đầu chính quyền các cấp phải xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu trong chỉ đạo điều hành; gắn trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong việc triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về an toàn thực phẩm.

4. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương hoàn thiện các văn bản, đề án về quản lý an toàn thực phẩm, bao gồm: Quy định trách nhiệm người đứng

đầu cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; Đề án quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc thịt lợn, thịt và trứng gia cầm trên địa bàn tỉnh; Đề án xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh đối với gà phục vụ xuất khẩu, giai đoạn 2018 - 2022; Đề án kiểm soát sản phẩm thực phẩm cung ứng từ tỉnh ngoài vào trong tỉnh đáp ứng các quy định về an toàn thực phẩm; Đề án sắp xếp, quản lý các cơ sở kinh doanh đường phố bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; Quy định về trình tự và trách nhiệm trong hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; Phương án hoạt động xe kiểm tra, kiểm nghiệm nhanh về an toàn thực phẩm; sửa đổi, bổ sung các tiêu chí xã an toàn thực phẩm được ban hành theo Quyết định số 4627/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh; Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, phần mềm kết nối cung cầu sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm từ cấp tỉnh đến cấp xã, tập trung vào các đối tượng thuộc phân cấp quản lý của cấp xã; đặc biệt là kiểm tra, kiểm soát nguồn gốc xuất xứ sản phẩm sản xuất nhỏ lẻ, nguồn gốc xuất xứ thực phẩm đưa vào kinh doanh trong chợ, cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn, thực phẩm chế biến tại các bếp ăn tập thể. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm. Thành lập các đoàn liên ngành cấp tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh giao đối với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; kịp thời chấn chỉnh công tác triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao về đảm bảo an toàn thực phẩm.

6. Đưa vào vận hành hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, phần mềm kết nối cung cầu sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn để kịp thời cập nhật thông tin, dữ liệu phục vụ việc lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, thống kê, báo cáo về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, kết nối người sản xuất với doanh nghiệp thu mua, chế biến, tiêu thụ thực phẩm và người sản xuất, kinh doanh với người tiêu dùng.

7. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch đã được UBND tỉnh phân bổ kinh phí. Ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác xây dựng các mô hình thí điểm về an toàn thực phẩm; công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 110/CTrPH/UBND-MTTH giữa UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 – 2020; phối hợp với các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh trong việc xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về đảm bảo an toàn thực phẩm tại các tổ chức đoàn, hội; các

chương trình giám sát cộng đồng về sử dụng vật nông nghiệp và an toàn thực phẩm tại cộng đồng dân cư.

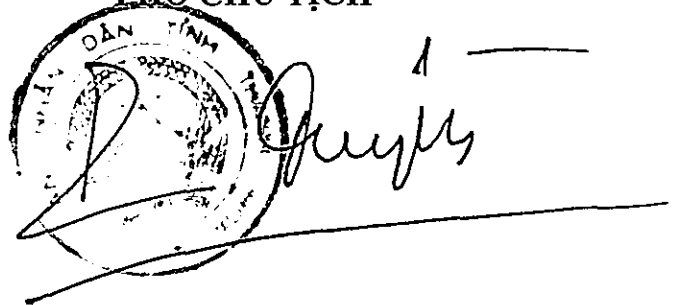
V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Chính phủ sớm kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, cho phép Thanh Hóa thành lập Ban Quản lý an toàn thực phẩm nhằm tập trung đầu mối, rõ trách nhiệm, tăng cường hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 43/2017/QH14 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở: NN và PTNT, Công Thương, Y tế;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

The image shows a circular official seal of the Thanh Hoa Provincial People's Committee. The seal contains the text 'DÂN TỈNH THANH HOÁ' and 'HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM'. Overlaid on the seal is a handwritten signature in black ink, which appears to be 'Phạm Đăng Quyền'. A horizontal line is drawn across the bottom of the seal and signature.

Phạm Đăng Quyền